TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50/2024/HS-ST Ngày 27 tháng 3 năm 2024	

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Bá Diễn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Nguyễn Ngọc Anh và bà Phan Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Công T, sinh ngày 09/02/1991, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ E, khu phố E, thị trấn V, huyện V, Đồng Nai.

Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 07/12.

Con ông Huỳnh Công D, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Ngọc T1, sinh năm 1972, còn sống.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/3/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm xử phạt 11 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản".

Ngày 29/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 02 tháng.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày từ 15/12/2023, chuyển tạm giam ngày 24/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Huỳnh Công N, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khu phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Lê Thị Ngọc T1, sinh năm 1972.

Địa chỉ: tổ E, khu phố E, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Ngọc T1 có mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Công N1 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Công T được bạn bè giới thiệu đối tượng tên O (không rõ họ, địa chỉ) tại khu vực nhà thờ B thuộc xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai có bán ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2023, T điều khiển xe mô tô Honda hiệu Dream biển số 60F7-7352 đi từ thị trấn V, huyện V đến khu vực nhà thờ B gặp O mua 01 bịch ma túy đá với giá 600.000 đồng, rồi mang về nhà tại tổ E, khu phố E, thị trấn V, huyện V sử dụng. T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy một phần ma túy vừa mua được ra sử dụng một mình trong phòng ngủ của T. Số ma túy còn lại T cất giấu phía dưới ngăn bên trái tủ quần áo trong phòng ngủ để T để sử dụng dần. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, lực lượng Công an thị trấn V tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện T đang tàng trữ số ma túy trên nên tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xét nghiệm (test) chất ma túy xác định Huỳnh Công T dương tính với chất ma túy Methamphetamine

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá). Tại Bản kết luận giám định số 2800/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3797gam, loại Methamphetamine. H lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3329gam, được niêm phong trong phong bì số 2800/KL-KTHS.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60F7-7352; số máy 7934, số khung 07934, kết quả xác minh xác định xe do ông Huỳnh Công N đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông N cho cháu là bà Lê Thị Ngọc T1 (không xác định được thời gian cho, không làm thủ tục tặng cho và sang tên). Ngày 13/12/2023, bà T1 không biết T lấy xe mô tô đi mua ma túy. Xác định xe mô tô trên rõ nguồn gốc, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không thu giữ .

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSVC ngày 08 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Huỳnh Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Công T từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Đồng thời đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông N các văn bản tố tụng là Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của ông N không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông N và quyền kháng cáo của ông N được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có

đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, tại tổ E, khu phố E, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Công T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3797gam ma tuý, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, bị cáo Huỳnh Công T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Đối với tên O bán ma túy cho T hiện chưa xác định được họ, địa chỉ. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 60F7-7352 thuộc quyền quản lý, sử dụng của bà T1, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy bà T1 không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy;

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công T 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong

phòng bì đã được ghi số 2800/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ;

(Vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Công T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà T1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn